

MÀU NHIỆM THÁNH THỂ TRONG ĐỜI SỐNG HỘI THÁNH

HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC CÔNG GIÁO HOA KỲ

Lời người dịch:

Dưới đây là bản dịch tài liệu [The Mystery of the Eucharist in the Life of the Church](https://www.usccb.org/resources/mystery-eucharist-life-church) được đăng trong trang web <https://www.usccb.org/resources/mystery-eucharist-life-church> của Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ. Chúng tôi chỉ dịch bản văn của tài liệu mà không dịch phần ghi chú vì có một số tài liệu đã được dịch, và có một số tài liệu chưa được dịch ra tiếng Việt, nên không hoàn toàn cần thiết cho những ai chỉ cần đọc tiếng Việt.

Để giúp độc giả hiểu bối cảnh của tài liệu này, chúng tôi xin trình bày lý do tại sao các Giám mục Hoa Kỳ ban hành nó. Trong cuộc họp Khoáng Đại Mùa Xuân vừa qua của Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ vào tháng 6, nhiều người nghĩ rằng các Giám mục sẽ bỏ phiếu cho phép hay không cho phép các chính trị gia ủng hộ phá thai và hôn nhân đồng tính rước lễ. Thực ra chủ đề này thậm chí không có trong chương trình nghị sự của các ngài. Sau phiên họp, các Giám mục đã đúc kết các góp ý và ủy thác cho Ủy Ban Giáo Lý soạn thảo tài liệu cuối cùng và tài liệu này đã được các ngài phê trong phiên Họp Khoáng Đại Mùa Thu từ ngày 16 đến 18 tháng 11 năm 2021.

Sau phiên họp này, nhiều người đã kết án các Giám mục là hèn nhát vì họ chỉ đọc những tin tức trên báo chí. Chẳng hạn như tờ *Washington Examiner* đã đăng một bài giạt gân với tựa đề **“Catholic bishops adopt Communion document that doesn’t mention politicians who favor abortion access – Các Giám mục Công giáo chấp nhận tài liệu không đề cập gì đến các chính trị gia ủng hộ phá thai”** và họ viết thêm rằng ***“The Catholic bishops of the United States have paved the way for President Joe Biden to continue receiving Holy Communion despite his opposition to some tenets of Catholic social teaching – Các Giám mục Công giáo đã dọn đường cho Tổng Thống Joe Biden tiếp tục rước lễ bất chấp việc ông chống lại một số giáo lý của giáo huấn về Xã hội của Công giáo.”***

Có thực sự như vậy không?

Xin quý độc giả đọc bản dịch tài liệu **“Mầu nhiệm Thánh Thể trong Đời sống Hội Thánh”** thì rõ.

Thực ra, đây là một bài giáo lý rất súc tích về Bí Tích Thánh Thể, trong đó bao gồm những điều tối thiểu mà mọi tín hữu cần phải biết để có thể hưởng được những ơn ích từ MÀU NHIỆM cao trọng này. Vì những nhạy cảm về mục vụ và theo tinh thần của Công Đồng Vaticanô II là dùng *liều thuốc Thương Xót, thay vì lên án* để hoán cải những người sai lạc, các Giám mục đã không trực tiếp nêu đích danh các chính trị gia phò sự chết, nhưng nhắc cho tất cả mọi người các giáo huấn rất minh bạch về những nguy hiểm đang chờ đợi linh hồn bất cứ ai còn tiếp tục cố chấp thực hành hay ủng hộ những điều trái ngược với đức tin Công giáo mà vẫn tiếp tục rước lễ, đồng thời kêu gọi họ hoán cải trở về với Lòng Thương Xót Chúa trong Bí tích Hòa Giải.

Phaolô Phạm Xuân Khôi

* * * * *

MÀU NHIỆM THÁNH THỂ TRONG ĐỜI SỐNG HỘI THÁNH

1. Trong ngày 27 tháng 3 năm 2020, vào thời điểm ban đầu của đại dịch toàn cầu, Đức Thánh Cha Phanxicô đã đi bộ một mình trong mưa ngang qua Quảng trường Thánh Phêrô vắng tanh để cầu nguyện cho thế giới trong thời kỳ khủng hoảng. Ngài nói, “Đức tin bắt đầu khi chúng ta nhận ra rằng chúng ta đang cần sự cứu rỗi. Chúng ta không tự túc; dựa vào chính mình chúng ta bị chìm: chúng ta cần Chúa,

giống như những nhà hàng hải thời xưa cần những vì sao.”¹ Nhắc lại khi Chúa Giêsu ngủ trên thuyền trong lúc cơn bão đang hoành hành (Mc 4: 35–41), Đức Thánh Cha nói: “Chúa đã thức dậy để đánh thức và làm sống lại đức tin Phục sinh của chúng ta.”² Trong ngày hôm đó, Đức Thánh Cha Phanxicô đã chủ sự nghi thức Châu và ban Phép Lành Thánh Thể để tập trung sự chú ý của chúng ta vào sự hiện diện của Đức Kitô trong Bí Tích Cực Trọng. Đức Thánh Cha đã nhắc nhở chúng ta rằng ngay cả trong thời kỳ rối loạn và khủng hoảng, Chúa Giêsu vẫn hiện diện giữa chúng ta, như Người đã hiện diện trên con thuyền cách đây rất lâu trên Biển Hồ Galilê.

2. Cũng một cách tương tự, Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã nhắc nhở chúng ta về sự hiện diện liên tục này khi ngài lặp lại với chúng ta những lời của Đức Kitô: *Thầy ở cùng các con luôn mãi, cho đến tận thế* (Mt 28:20). Ngài công bố: “Lời hứa này của Đức Kitô không bao giờ ngừng vang lên trong Hội Thánh như là bí mật màu mỡ của đời sống và suối nguồn hy vọng của Hội Thánh. Như ngày Chúa Phục Sinh, Chúa Nhật không chỉ là ngày tưởng nhớ một biến cố đã qua: mà còn là ngày kỷ niệm sự hiện diện sống động của Chúa Phục Sinh ở giữa dân Người.”³

3. Chúng tôi dùng những lời truyền cảm này của vị Giáo Hoàng thánh thiện Gioan Phaolô II khi đưa ra những suy tư này về tầm quan trọng của Bí tích Thánh Thể trong đời sống Hội Thánh. Chúng tôi rất lưu tâm đến việc đại dịch đã buộc chúng ta phải xa nhau về thể lý như thế nào, và trong một thời gian, chúng ta phải xem cuộc cử hành Thánh Lễ trên máy truyền hình hoặc màn ảnh máy vi tính. Nhiều người trong các tín hữu dường như đã có đức tin và ước muốn của họ đối với Bí tích Thánh Thể được củng cố bởi một thời gian dài xa cách như vậy. Đồng thời, với tư cách là các mục tử, chúng tôi cảm thấy rằng những người khác, đã sống không có Thánh Lễ quá lâu, có thể đã chán nản hoặc quen với cuộc sống không Thánh Thể. Bằng nhiều cách, đại dịch vẫn còn ở với chúng ta.

4. Là Kitô hữu, chúng ta biết rằng chúng ta cần Đức Kitô hiện diện trong cuộc đời chúng ta. Người chính là của ăn của chúng ta như Người đã nhắc nhở chúng ta: *nếu các ông không ăn thịt Con Người và uống máu Con Người, thì các ông không có sự sống trong mình* (Ga 6:53).

5. Chúa đồng hành với chúng ta bằng nhiều cách, nhưng không cách nào sâu xa bằng khi chúng ta gặp gỡ Người trong Bí tích Thánh Thể. Trên cuộc hành trình hướng đến cuộc sống vĩnh cửu, Chúa Giêsu Kitô nuôi dưỡng chúng ta bằng chính Mình của Người. Một lần, khi được một người cho biết rằng cô ta không còn thấy có lý do gì để dự Lễ hàng ngày nữa, Tôi Tớ Chúa Dorothy Day đã suy nghĩ: “Chúng ta đi ăn trái cây sự sống này bởi vì Chúa Giêsu đã bảo chúng ta. Người đã tự mặc lấy nhân tính của chúng ta để chúng ta có thể thông phần vào thiên tính của Người. Chúng ta được nuôi dưỡng bởi thịt của Người để chúng ta có thể trở thành những Kitô khác. Tôi tin điều này theo nghĩa đen, cũng như tôi tin rằng đứa trẻ được nuôi dưỡng bằng sữa từ mẹ nó.”⁴

6. Tuy nhiên, chúng ta cũng biết rằng Người hiện diện với chúng ta bằng cách liên kết chúng ta lại với nhau như một thân thể, là điều chúng ta công bố bằng tiếng “Amen” của chúng ta khi đáp lại lời mời gọi: Mình Thánh Đức Kitô. Một lần nữa, chúng tôi dùng những lời của vị giáo hoàng Ba Lan yêu dấu: “Để sự hiện diện này được công bố và sống một cách đúng đắn, việc các môn đệ của Đức Kitô cầu nguyện riêng lẻ và tưởng niệm cái chết và cuộc Phục sinh của Đức Kitô cách nội tâm, trong bí mật của

¹ Pope Francis, *Extraordinary Moment of Prayer*, March 27, 2020 (https://www.vatican.va/content/francesco/en/messages/urbi/documents/papa-francesco_20200327_urbi-et-orbiepidemia.html).

² Pope Francis, *Extraordinary Moment of Prayer*, March 27, 2020

³ Pope John Paul II, *Dies Domini*, 31.

⁴ *The Duty of Delight: The Diaries of Dorothy Day*, ed. Robert Ellsberg (New York: Image, 2011) p. 483; see Roman Missal, Collect for the Nativity of the Lord, Mass during the Day: “O God, who wonderfully created the dignity of human nature and still more wonderfully restored it, grant, we pray, that we may share in the divinity of Christ, who humbled himself to share in our humanity.”

con tim họ thôi thì chưa đủ. Những người đã lãnh nhận ân sủng của phép Rửa không được cứu như một cá nhân đơn lẻ, nhưng như các chi thể của Nhiệm Thể, đã trở thành một phần của Dân Chúa.”⁵

7. Khi chúng ta tiếp tục chào đón mọi người trở lại với việc cử hành Thánh Lễ chung, cần phải thừa nhận rằng không có tài liệu nào có thể diễn tả hết màu nhiệm của hồng ân Thánh Thể. Tuy nhiên, vào những thời điểm khác nhau, cần phải suy niệm về một số khía cạnh của màu nhiệm liên quan đến các vấn đề và thách đố đương thời và điều đó giúp chúng ta trân quý một cách sâu xa hơn món quà ân sủng đã được ban cho chúng ta. Vào thời điểm đặc biệt này đối với Hội Thánh tại Hoa Kỳ, với nhiều thách đố, chúng tôi muốn suy niệm về món quà chính Mình của Đức Kitô trong Bí tích Thánh Thể và sự đáp trả của chúng ta đối với món quà đó.

I. MÓN QUÀ

8. Trong Thánh Lễ Tiệc Ly của Chúa được cử hành vào Thứ Năm Tuần Thánh, linh mục cầu nguyện những lời sau:

Người là Tư Tế thật và vĩnh cửu,
khi thiết lập thể thức hy lễ trường tồn,
Người là Đấng đầu tiên đã dâng mình cho Chúa làm của lễ cứu chuộc,
và đã truyền cho chúng con dâng mà tưởng nhớ đến Người.

Khi chúng con rước Mình Người hiến tế vì chúng con
thì chúng con được mạnh sức,
và khi chúng con rước Máu Người đổ ra vì chúng con
thì chúng con được rửa sạch.

Những lời của phụng vụ trong đêm mà Hội Thánh kỷ niệm việc thiết lập Bí tích Thánh Thể nói với chúng ta về Thánh Lễ như là việc tái trình bày hy tế độc nhất của Đức Kitô trên Thánh Giá, việc đón nhận Đức Kitô thực sự hiện diện trong Bí tích Thánh Thể, và những hiệu quả kỳ diệu của sự hiệp thông nơi những người nhận món quà này.⁶

9. Sứ mệnh trong suốt cuộc đời của Chúa trên trần thế là làm sáng danh Chúa Cha bằng cách mang lại ơn cứu rỗi cho chúng ta. Trong Kinh Tin Kính Nicê được đọc trong Thánh Lễ, chúng ta tuyên xưng “Vi loài người chúng ta và để cứu độ chúng ta, Người đã từ trời xuống thế. Bởi phép Đức Chúa Thánh Thần, Người đã nhập thể trong lòng Trinh Nữ Maria, và đã làm người”. Ơn cứu rỗi được ban tặng trong Cuộc Đời, Cái Chết và Sự Phục Sinh của Đức Kitô không gì khác hơn là thông phần vào chính sự sống của Thiên Chúa, trong sự hiệp thông tình yêu giữa Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần. Không có món quà nào lớn hơn mà Thiên Chúa có thể ban cho chúng ta. Trong Đức Kitô, *chúng ta là những người thông phần vào bản tính của Thiên Chúa* (2 Pr 1: 4). Các Giáo Phụ gọi sự tham gia này vào sự sống của Thiên Chúa là “sự thần hóa”. Con Thiên Chúa vĩnh cửu đã thực hiện điều này bằng cách trở thành con người và kết hợp nhân loại với Ngôi vị Thiên Chúa của Người. Thánh Augustinô giải thích, “Đáng tạo dựng nên con người đã làm người, để con người có thể là người nhận được Thiên Chúa.”⁷ Thật ra, Đức

⁵ Pope John Paul II, *Dies Domini*, 31.

⁶ See *Roman Missal*, Prayer over the offerings for Holy Thursday/Second Sunday in Ordinary Time: “Grant us, O Lord, we pray, that we may participate worthily in these mysteries, for whenever the memorial of this sacrifice is celebrated the work of our redemption is accomplished. Through Christ our Lord.”

⁷ St. Augustine, Sermon 23B.1, in *Newly Discovered Sermons*, trans. Edmund Hill, *Works of Saint Augustine*, pt. III (Homilies), vol. 11 (Hyde Park, NY: New City Press, 1997), 37.

Thánh Cha Phanxicô nhắc nhở chúng ta rằng “trong bánh Thánh Thể, cuộc tạo dựng được hướng tới sự thần hóa, hướng tới tiệc cưới thánh, hướng tới sự hợp nhất với chính Đấng Tạo Hóa.”⁸

A) Hy Tế của Đức Kitô

10. Để bắt đầu hiểu được món quà vĩ đại do Đức Kitô ban tặng qua việc Nhập Thể, Cái Chết và Phục Sinh của Người, món quà được hiện tại hóa cho chúng ta trong Bí tích Thánh Thể, trước hết chúng ta phải ý thức rằng sự xa cách Nguồn Mạch của mọi sự sống của chúng ta như hậu quả của tội lỗi thực sự sâu thẳm như thế nào. Chúng ta có rất nhiều kinh nghiệm về sự dữ, nhưng rất nhiều người trong chúng ta phủ nhận nguyên nhân gây ra nhiều sự dữ ấy – sự ích kỷ của chúng ta, tội lỗi của chính chúng ta. Như Thánh Gioan đã viết trong thư Thứ Nhất của ngài, *Nếu chúng ta nói, “chúng ta không có tội”, chúng ta tự lừa dối mình, và sự thật không ở trong chúng ta* (1 Ga 1: 8).

11. Tội lỗi là sự xúc phạm đến Thiên Chúa, không yêu mến Thiên Chúa và người lân cận, điều này làm tổn thương bản chất của chúng ta và làm tổn thương sự đoàn kết của con người.⁹ Những khả năng, tài năng, và hồng ân chúng ta đã nhận được từ Thiên Chúa là để dùng vào điều tốt – không phải những điều tốt sai lầm và hão huyền mà chúng ta vì ước muốn đặt trọng tâm vào mình tạo ra cho chính chúng ta, mà những điều tốt thật sự làm vinh danh Cha nhân lành và hướng đến điều tốt lành cho tha nhân và cuối cùng, cũng là điều tốt cho chúng ta. Khi chúng ta sử dụng sai những món quà của cuộc tạo dựng, khi chúng ta ích kỷ tập trung vào chính mình, chúng ta chọn con đường tội lỗi hơn là con đường nhân đức¹⁰. Việc đặt trọng tâm vào mình này là một di sản của sự Sa Ngã của nguyên tổ chúng ta. Nếu không có ân sủng của Đức Kitô được lãnh nhận trong Bí tích Rửa tội, được củng cố trong Bí tích Thêm sức, và được nuôi dưỡng bằng Bí tích Thánh Thể, thì tính ích kỷ này thống trị chúng ta.¹¹

12. Tuy nhiên, trong Đức Kitô, những gì đã bị mất bởi tội lỗi đã được ân sủng phục hồi và đổi mới một cách lạ lùng hơn nữa.¹² Chúa Giêsu, Adam mới¹³, “Chịu đóng đinh thời quan Phongxiô Philatô”, tự hiến mình như một của lễ hy sinh ngõ hầu chúng ta có thể nhận được gia nghiệp đã bị mất bởi tội lỗi. Bằng cách tự nguyện dâng hiến mạng sống mình trên Thánh Giá, Đức Kitô cho phép chúng ta trở thành con cái Thiên Chúa (Ga 1:12) và thừa hưởng Nước Thiên Chúa.¹⁴ Thánh Phêrô nhắc nhở chúng ta, “*chính Đức Kitô đã gánh tội chúng ta trong thân xác của Người trên Thánh Giá, ngõ hầu, được giải thoát khỏi tội lỗi, chúng ta có thể sống cho sự công chính. Nhờ những vết thương của Người mà anh em đã được chữa lành*”. (1 Pr 2:24).

13. Trong Bữa Tiệc Ly, khi cử hành Lễ Vượt Qua, Chúa Giêsu nói rõ rằng cái chết sắp đến của Người, được Người tự do chọn lấy vì yêu, là của lễ hy sinh: *Trong khi họ đang ăn, Chúa Giêsu cầm lấy bánh, dâng lời chúc tụng, bẻ ra và trao cho các môn đệ, mà nói, “Các con hãy cầm lấy mà ăn, đây là mình Thầy”. Rồi Người cầm lấy chén, dâng lời tạ ơn, trao cho họ và nói: “Tất cả các con hãy uống chén này, vì đây là máu Thầy, máu Giao Ước, đổ ra cho nhiều người được tha tội”* (Mt 26: 27–28). Trong lời nói và cử chỉ của Bữa Tiệc Ly, Chúa Giêsu nói rõ rằng vì tình yêu dành cho chúng ta, Người tự nguyện hiến mạng sống của Người để cho chúng ta được tha tội. Khi làm như vậy, Người vừa là tư tế vừa là của lễ được dâng hiến. Là tư tế, Chúa Giêsu đang dâng của lễ cho Thiên Chúa Cha, một của lễ được tiền trung bằng của lễ bánh và rượu bởi Melkixêdê, tư tế của Thiên Chúa Tối Cao (St 14:18; xem Tv 110: 4; Dt 5–7). Tiên liệu cuộc Khổ Nạn của Người trong việc thiết lập Bí tích Thánh Thể, Đức Kitô đã chỉ đến các mô thức mà việc tự hiến của Người sẽ hiện diện một cách bí tích cho chúng ta cho đến tận thế.

⁸ Pope Francis, *Laudato Si'*, no. 236, citing Pope Benedict XVI, Homily on the Solemnity of the Sacred Body and Blood of Christ (June 15, 2006).

⁹ See Catechism of the Catholic Church, nos. 1849–1850.

¹⁰ See St. Basil, *Regulae Fusiis Tractatae, Question 2, Patrologia Graeca* 31:910

¹¹ See *Catechism of the Catholic Church*, no. 385ff.

¹² See *Roman Missal*, Collect for the Nativity of the Lord, Mass during the Day.

¹³ See 1 Cor 15:45–49

¹⁴ See Hebrews 9:15; Ephesians 1:14.

14. Tại sao việc chúng ta hiểu Bí tích Thánh Thể là một hy lễ lại quan trọng như vậy? Đó là vì tất cả những gì Chúa Giêsu đã làm để cứu độ nhân loại đều được hiện tại hóa trong việc cử hành Bí tích Thánh Thể, kể cả Cái Chết hy sinh và sự Phục Sinh của Người. Sự hy sinh chính mình của Đức Kitô dâng lên Chúa Cha có hiệu quả và có sức cứu rỗi vì tình yêu cao cả mà với nó Người đã đổ máu mình, giá của ơn cứu rỗi chúng ta, và đã dâng chính mình cho Chúa Cha vì chúng ta.¹⁵ Máu Người đổ ra cho chúng ta, là dấu chỉ đời đời của tình yêu ấy. Như một cuộc tưởng niệm, Bí tích Thánh Thể không phải là một hy tế khác, nhưng là sự tái trình bày hy tế của Đức Kitô, mà nhờ đó chúng ta được hòa giải với Chúa Cha.¹⁶ Đó là cách mà chúng ta được đưa vào hiến lễ tình yêu hoàn hảo của Chúa Giêsu, để hy lễ của Ngài trở thành hy lễ của Hội Thánh.¹⁷ Như Đức Bênêđictô XVI đã viết,

Việc tưởng niệm hồng ân tuyệt hảo của Người không hệ tại ở việc lập lại cách đơn thuần bữa Tiệc Ly nhưng là ở chính Bí tích Thánh Thể, nghĩa là trong điều mới mẻ triệt để của phụng tự Kitô giáo. Bằng cách này, Chúa Giêsu để lại cho chúng ta sứ vụ bước vào “Giờ” của Người: “Bí tích Thánh Thể đưa chúng ta vào hành vi dâng hiến của Chúa Giêsu. Chúng ta không chỉ lãnh nhận Ngôi Lời nhập thể cách thụ động, nhưng chúng ta còn bước vào chính động năng của việc tự hiến của Người”¹⁸.

15. Bí tích Thánh Thể là một bữa tiệc hy sinh, “bữa tiệc thánh của sự hiệp thông với Mình và Máu Chúa”¹⁹. Mô hình cơ bản của nó được tìm thấy trong việc cử hành Bữa ăn Vượt Qua của người Do Thái, là bữa ăn liên hệ đến cả một bữa ăn và một hy lễ. Bữa ăn Lễ Vượt Qua được cử hành để tưởng nhớ cuộc Xuất Hành, khi dân Israel được lệnh phải hiến tế một con chiên cho Chúa và lấy máu đánh dấu cột cửa nhà của họ, để Thần tru diệt sẽ vượt qua nhà của họ và không làm hại dân Israel. Điều này đánh dấu một dân tộc được Thiên Chúa dành riêng và chọn làm vật sở hữu đặc biệt của Ngài. Sau đó, mỗi gia đình sẽ ăn thịt Chiên với bánh không men như một lời nhắc nhở về sự vội vã mà dân Israel phải chuẩn bị cho chuyến rời khỏi Ai Cập và với rau đắng như một lời nhắc nhở về việc họ được giải phóng khỏi ách nô lệ. Trong Bữa Tiệc Ly, Chúa Giêsu tự tỏ mình là Chiên Vượt Qua (“Đây Chiên Thiên Chúa”) mà sự hy sinh của Người mang lại sự giải thoát khỏi nô lệ tội lỗi và máu của Người đánh dấu một dân tộc mới thuộc về Thiên Chúa. Tất cả các hy lễ trong Cựu Ước đều tiền trưng và tìm thấy sự hoàn thành trong hy lễ hoàn hảo duy nhất của Chúa Giêsu.

16. Công trình cứu độ của Chúa Giêsu Kitô, đã hoàn thành những gì đã được loan báo bằng hình bóng trong Lễ Vượt Qua, nay được tái trình bày trong việc cử hành Bí tích Thánh Thể. Bí tích Thánh Thể “hiện tại hóa hy tế duy nhất của Đức Kitô là Đấng Cứu Thế.”²⁰ Như Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II đã dạy: “Hội Thánh không ngừng rút sự sống của mình từ hy tế cứu độ [này]; Hội Thánh đến gần hy tế ấy không phải bằng một cuộc tưởng niệm đơn thuần đầy đức tin mà thôi, nhưng còn bằng một tiếp xúc thực sự, vì hy tế này được làm cho hiện diện một lần nữa, luôn mãi cách bí tích, trong mọi cộng đoàn hiến dâng nó, qua tay của thừa tác viên được thánh hiến”.²¹

17. Cuối cùng, Bí Tích cực trọng này cũng là một sự tham dự vào phụng tự được các thiên thần và các thánh dâng hiến trên thiên đàng, trong và qua Đức Kitô. Đức Bênêđictô XVI giải thích rằng:

mỗi cuộc cử hành Thánh Lễ hoàn thành một cách bí tích sự quy tụ cánh chung của Dân Thiên Chúa. Đối với chúng ta, bữa tiệc Thánh Thể là một sự ném trước thực sự bữa tiệc cuối cùng đã

¹⁵ See Pope Benedict XVI, *Sacramentum Caritatis*, no. 10.

¹⁶ See Council of Trent, Session 22, *Doctrine on the Sacrifice of the Mass*, chapter 1.

¹⁷ See Pope Benedict XVI, *Sacramentum Caritatis*, no. 10, and *Catechism of the Catholic Church*, no. 1368.

¹⁸ Pope Benedict XVI, *Sacramentum Caritatis*, no. 11, quoting *Deus Caritas Est*, no. 13.

¹⁹ *Catechism of the Catholic Church*, 1382.

²⁰ *Catechism of the Catholic Church*, no. 1330.

²¹ Pope John Paul II, *Ecclesia de Eucharistia*, no. 12.

được các ngôn sứ tiên báo (x. Is 25: 6–9) và được mô tả trong Tân Ước là “tiệc cưới của Chiên Con” (Kh 19: 7–9), được cử hành trong niềm vui hiệp thông của các thánh.²²

B) Sự hiện diện thật của Đức Kitô

18. Ngay từ thuở sơ khai, Hội Thánh đã tin và cử hành theo giáo huấn của chính Chúa Giêsu: *Ai ăn thịt và uống máu Tôi, thì được sự sống đời đời và Tôi sẽ cho người ấy sống lại trong ngày sau hết. Vì thịt Tôi thật là của ăn, và máu Tôi thật là của uống thật. Ai ăn thịt và uống máu Tôi, thì ở trong Tôi và Tôi ở trong người ấy* (Ga 6: 54–56). Chúng ta lãnh nhận trong Bí tích Thánh Thể không phải “bánh thông thường và thức uống thông thường”, nhưng thịt và máu của Đức Kitô, Đấng đã đến để nuôi dưỡng và biến đổi chúng ta, để phục hồi mối quan hệ của chúng ta với Thiên Chúa và với nhau²³

19. Trong Bí tích Thánh Thể, với con mắt đức tin, chúng ta nhìn thấy trước mặt chúng ta Đức Giêsu Kitô, Đấng, khi Nhập thể đã trở nên xác phàm (Ga 1: 14) và là Đấng trong Mầu nhiệm Vượt qua đã hiến thân vì chúng ta (Tim 2: 14), chấp nhận ngay cả chết trên Thánh Giá (Ph 2: 8). Thánh Gioan Kim Khẩu đã giảng rằng khi bạn nhìn thấy Mình của Đức Kitô “đặt trước mặt bạn [trên bàn thờ], hãy tự nói với chính mình: Bởi vì Mình này, tôi không còn là bụi đất và tro, không còn là một tù nhân, nhưng được tự do: bởi vì điều này tôi hy vọng được lên thiên đàng, và nhận được những điều tốt đẹp ở đó, cuộc sống bất tử, phần của các thiên thần, [và sự gần gũi] với Đức Kitô.”²⁴

20. Làm sao Chúa Giêsu Kitô có thể hiện diện thực sự trong điều vẫn có vẻ là bánh và rượu? Trong hành vi phụng vụ được gọi là epiclesis (sai Thánh Thần), giám mục hoặc linh mục, nói thay cho Chúa Giêsu Kitô, cầu xin Chúa Cha ban Thánh Thần xuống để biến bánh và rượu thành Mình và Máu Đức Kitô, và sự biến đổi này xảy ra qua tương thuật thiết lập (Bí Tích Thánh Thể), bởi quyền năng của lời Đức Kitô do vị chủ tế công bố.²⁵

21. Thực tại là, trong Bí tích Thánh Thể, bánh và rượu trở nên Mình và Máu, Linh hồn và Thiên tính của Đức Kitô mà không ngừng có vẻ như bánh và rượu đối với ngũ quan của chúng ta là một trong những mầu nhiệm trung tâm của đức tin Công giáo. Đức tin này là một cánh cửa mà qua đó chúng ta, giống như các thánh và các nhà thần bí trước chúng ta, có thể đi vào nhận thức sâu xa hơn về lòng thương xót và tình yêu được biểu lộ trong và qua sự hiện diện bí tích của Đức Kitô ở giữa chúng ta. Trong khi một sự vật được nhìn bằng con mắt thể lý của chúng ta, thì một thực tại khác được cảm nhận bằng con mắt đức tin. Sự hiện diện thực sự, đích thực và bản thể của Đức Kitô trong Bí tích Thánh Thể là thực tại sâu xa nhất của bí tích. “Sự thay đổi Mầu Nhiệm này được Hội Thánh gọi một cách thích hợp là biến thể.”²⁶ Dù Đức Kitô hiện diện với chúng ta bằng nhiều cách trong phụng vụ, kể cả trong cộng đoàn được tụ họp lại, thừa tác viên chủ tế, và Lời Chúa được công bố, nhưng Hội Thánh cũng khẳng định rõ ràng rằng “Cách hiện diện của Đức Kitô dưới dạng thức Thánh Thể là độc nhất vô nhị.”²⁷ Như Thánh Phaolô VI đã viết, “Sự hiện diện này được gọi là ‘thật’, không loại trừ ý tưởng rằng những sự hiện diện khác cũng ‘thật’, nhưng là để chỉ sự hiện diện một cách độc nhất vô nhị, bởi vì sự hiện diện này là hiện diện bản thể và qua nó, Đức Kitô trở nên hiện diện hoàn toàn và toàn thể, Thiên Chúa và con người.”²⁸ Trong việc tái trình bày cách bí tích hy tế của mình, Đức Kitô không giữ lại gì, mà hiến dâng chính mình, hoàn toàn và toàn thể. Việc sử dụng từ “bản thể” để đánh dấu sự hiện diện độc nhất của Đức Kitô trong Bí tích Thánh Thể nhằm truyền đạt toàn bộ món quà mà Người ban cho chúng ta.

²² Pope Benedict XVI, *Sacramentum Caritatis*, no. 31.

²³ See St. Justin Martyr, *First Apology*, LXVI.

²⁴ St. John Chrysostom, *Homilies on First Corinthians*, 24.7, in *Nicene and Post-Nicene Fathers*, First series Peabody, MA: Hendrickson, 1995), 142.

²⁵ *Catechism of the Catholic Church*, no. 1353.

²⁶ Pope Paul VI, *Credo of the People of God*, no. 25; cf. Council of Trent, Session 13, *Decree on the Sacrament of the Eucharist*, ch. 4.

²⁷ *Catechism of the Catholic Church*, no. 1374; see also *Sacramentum Concilium*, no.7.

²⁸ Pope Paul VI, *Mysterium Fidei*, no. 39.

22. Khi Thánh Thể được phân phát và thừa tác viên nói: “Mình Thánh Chúa Kitô,” chúng ta không chỉ đơn thuần nhìn vào điều hữu hình trước mắt mình, nhưng nhìn vào điều đã trở thành qua lời của Đức Kitô và hồng ân của Chúa Thánh Thần – Thân Mình của Đức Kitô.²⁹ Câu trả lời “Amen” khi chịu lễ là một lời tuyên xưng đức tin vào Sự Hiện Diện Thật của Đức Kitô và phản ánh cuộc gặp gỡ thân mật cách cá nhân với Người, với món quà tự hiến của Người, xảy ra qua việc rước lễ.

23. Niềm tin vững chắc của Hội Thánh vào Sự Hiện Diện Thật của Đức Kitô được phản ánh qua sự thờ phượng mà chúng ta dâng lên Mình Thánh Chúa bằng nhiều cách khác nhau, bao gồm Trình bày Thánh Thể, Châu và Phép Lành Thánh Thể; Rước Thánh Thể; và Bốn mươi giờ Sùng Kính. Ngoài ra, các thực hành cung kính cúi đầu trước Mình Thánh Chúa được đặt trong nhà tạm, cúi đầu trước khi rước Mình Thánh Chúa và ăn chay ít nhất một giờ trước khi rước lễ là những biểu hiện rõ ràng về đức tin Thánh Thể của Hội Thánh.³⁰

C) Hiệp thông với Đức Kitô và Hội Thánh

24. Khi chúng ta Rước Lễ, Đức Kitô đang hiến mình cho chúng ta. Người đến với chúng ta với tất cả sự khiêm nhường, như Người đã đến với chúng ta trong cuộc Nhập Thể, để chúng ta đón nhận Người và trở nên một với Người. Đức Kitô tự hiến cho chúng ta để chúng ta tiếp tục con đường lữ hành tiến về cuộc sống với Người trong sự viên mãn của Nước Thiên Chúa. Nhà thần học Chính Thống giáo thế kỷ XIV Nicholas Cabasilas đã mô tả bí tích này bằng cách nói, “khác hẳn tất cả các bí tích khác, mầu nhiệm [Thánh Thể] hoàn hảo đến mức đưa chúng ta đến đỉnh cao của mọi điều tốt lành: đây là mục tiêu cuối cùng của mọi ước muốn của con người, bởi vì ở đây chúng ta đạt được Thiên Chúa và Thiên Chúa kết hợp với chúng ta trong sự kết hợp hoàn hảo nhất”.³¹ Qua bí tích này, Hội Thánh lữ hành được nuôi dưỡng, đào sâu thêm sự hiệp thông của mình với Thiên Chúa Ba Ngôi và do đó với nhau.³²

25. Bí tích Thánh Thể được gọi là Sự Hiệp Thông Thánh chính vì, khi đặt chúng ta trong sự hiệp thông mật thiết với hy tế của Đức Kitô, chúng ta được hiệp thông mật thiết với Người và với nhau qua Người. Do đó, Bí tích Thánh Thể được gọi là Sự Hiệp Thông Thánh vì nó là “dấu chỉ hữu hiệu và nguyên nhân cao cả của sự hiệp thông trong đời sống thần linh và sự hợp nhất của Dân Thiên Chúa mà nhờ đó Hội Thánh được duy trì.”³³ Chúng ta có thể hiểu điều này như thế nào? Tin Mừng thánh Gioan kể lại rằng, khi Chúa Giêsu chịu chết trên Thánh Giá, *máu và nước chảy ra* (Ga 19:34), tượng trưng cho Bí tích Rửa tội và Bí tích Thánh Thể. Công đồng Vaticanô II dạy, “Nguồn gốc và sự phát triển của Hội Thánh được tượng trưng bằng máu và nước chảy ra từ cạnh sườn mở ra của Chúa Giêsu chịu đóng đinh,”³⁴ và rằng “nó đến từ cạnh sườn của Chúa Giêsu khi Người ngủ trong giấc ngủ của sự chết trên Thánh Giá mà từ đó sinh ra bí tích kỳ diệu của toàn thể Hội Thánh.”³⁵ Qua hình ảnh này từ Tin Mừng Thánh Gioan, chúng ta thấy rằng Hội Thánh, Hiền thê của Chiên Con, được sinh ra từ tình yêu hy sinh của Đức Kitô trong việc tự hiến của Người trên Thánh Giá. Bí tích Thánh Thể trình bày lại hy tế duy nhất này để chúng ta được hiệp thông với bí tích này và với tình yêu mà Thiên Chúa tuôn trào từ đó. Chúng ta được đặt trong sự hiệp thông với nhau qua tình yêu này được ban cho chúng ta. Đó là lý do tại sao chúng ta có thể nói, “Bí tích Thánh Thể tạo nên Hội Thánh.”³⁶

²⁹ See St. Irenaeus, *Against Heresies*, IV.16.28.

³⁰ See *Code of Canon Law*, can. 919 §1. “A person who is to receive the Most Holy Eucharist is to abstain for at least one hour before holy communion from any food and drink, except for only water and medicine.”

³¹ Nicholas Cabasilas, *Life in Christ*, IV.10 quoted in Pope John Paul II, *Ecclesia de Eucharistia*, no. 34.

³² See Pope John Paul II, *Ecclesia de Eucharistia*, no. 34.

³³ *Catechism of the Catholic Church*, no. 1325, citing *Eucharisticum Mysterium*, no. 6.

³⁴ Second Vatican Council, *Lumen Gentium*, no. 3.

³⁵ Second Vatican Council, *Sacrosanctum Concilium*, no. 5.

³⁶ *Catechism of the Catholic Church*, no. 1396.

26. Trước hết, chúng ta được tháp nhập vào Nhiệm Thể Đức Kitô, là Hội Thánh, nhờ dòng nước của Phép Rửa.³⁷ Nhưng Phép Rửa, giống như các bí tích khác, được sắp đặt hướng về sự hiệp thông Thánh Thể.³⁸ Công đồng Vaticanô II dạy:

Các bí tích khác, cũng như mọi thừa tác vụ của Hội Thánh và mọi việc tông đồ, đều gắn liền với Bí tích Thánh Thể và đều hướng về Bí tích này. Bí tích Thánh Thể Cực Thánh chứa đựng toàn bộ lợi ích thiêng liêng của Hội Thánh, đó là chính Đức Kitô, Bánh Vượt Qua và Hằng Sống của chúng ta, qua chính thịt của Người, được sống và sống động nhờ tác động của Chúa Thánh Thần, đem lại sự sống cho những ai được mời gọi và khích lệ hiến dâng chính mình, sức lao công của họ và tất cả mọi vật được tạo ra, cùng với Người.

Các Nghị phụ của Công đồng tiếp tục,

Dưới ánh sáng này, Bí tích Thánh Thể tự cho thấy chính nó là nguồn mạch và là tột đỉnh của toàn thể công việc rao giảng Tin Mừng. Những người dưới sự hướng dẫn được giới thiệu theo từng giai đoạn đến việc tham dự vào Bí tích Thánh Thể, và các tín hữu, đã được đóng ấn của Bí tích Rửa tội và Thêm sức, qua việc lãnh nhận Bí tích Thánh Thể được kết hợp trọn vẹn vào Thân Mình Đức Kitô.³⁹

Đó là lý do tại sao Công đồng gọi hy tế Thánh Thể là “nguồn mạch và tột đỉnh của đời sống Kitô hữu”.⁴⁰

27. Thánh Phaolô nhấn mạnh rằng sự hiệp thông này không chỉ tồn tại giữa chúng ta, mà còn với những người đến trước chúng ta. Khi ngỏ lời với Hội Thánh tại Côrinthô, Ngài ca ngợi họ vì *đã tuân giữ các truyền thống, như tôi đã truyền lại cho anh em* (1Cor 11: 2). Sau đó, ngài nhấn mạnh đến Bí tích Thánh Thể như một truyền thống thánh được Đức Kitô truyền lại cho các tông đồ, và trong đó giờ đây chúng ta chia sẻ: *Vì tôi đã nhận được từ Chúa điều gì, tôi cũng đã truyền lại cho anh em* (1Cor 11:23). Trong mỗi Thánh Lễ, chúng ta được kết hợp với tất cả những người nam nữ thánh thiện, các thánh, là những người đã đi trước chúng ta.

28. Do đó, nhiệm vụ tham dự Thánh Lễ mỗi Chúa nhật, Ngày của Chúa, trong đó chúng ta tưởng niệm sự Phục sinh của Chúa Giêsu, và vào các Ngày Lễ buộc khác là một biểu hiện quan trọng của sự hiệp nhất của chúng ta như các chi thể của Nhiệm thể Đức Kitô, là Hội Thánh.⁴¹ Đó cũng là biểu hiện của sự thật rằng chúng ta hoàn toàn lệ thuộc vào Thiên Chúa và ân sủng của Ngài. Một giáo huấn từ thế kỷ thứ ba về đời sống của Hội Thánh vạch ra một trong những hậu quả của việc cố ý vắng mặt trong Thánh Lễ: “Đừng ai cướp đoạt Hội Thánh bằng cách không tham dự Thánh Lễ; nếu họ làm vậy, họ tước đi mất một trong những chi thể của Thân Thể Đức Kitô!”⁴² Thánh Gioan Phaolô II viết về Chúa nhật như “một ngày chính nằm ở trọng tâm của đời sống Kitô hữu”, và khẳng định thêm “Thời gian đã dành cho Đức Kitô là thời gian không bao giờ mất đi, nhưng đúng hơn là thời gian có lợi, để các mối quan hệ của chúng ta và thực ra là cả cuộc đời chúng ta có thể trở nên con người sâu sắc hơn”.⁴³ Chúng ta đã được tái sinh trong Bí tích Rửa tội và được nuôi dưỡng bằng Bí tích Thánh Thể để chúng ta có thể sống hiệp thông với Thiên Chúa và với nhau, không những chỉ ngày nay mà còn trong sự viên mãn của Nước thiên đàng. Vì vậy, thờ phượng Thiên Chúa vào các ngày Chủ Nhật không chỉ là việc tuân theo một luật lệ mà là việc hoàn thành căn tính của chúng ta, về chúng ta là ai như chi thể của Thân thể Đức Kitô. Tham dự Thánh Lễ là một hành động yêu thương.

³⁷ *Code of Canon Law*, c. 849; *Code of Canons of the Eastern Churches*, c. 675 §1.

³⁸ *Code of Canon Law*, c. 897.

³⁹ Second Vatican Council, *Presbyterorum Ordinis*, no. 5.

⁴⁰ Second Vatican Council, *Lumen Gentium*, no. 11.

⁴¹ *Code of Canon Law*, cc. 1246–1248; *Code of Canons of the Eastern Churches*, c. 881.

⁴² *Didascalia Apostolorum*, no. 13.

⁴³ Pope John Paul II, *Dies Domini*, no. 7.

II. ĐÁP TRẢ CỦA CHÚNG TA

29. Trong Kinh Tiền Tụng chung thứ tư của Sách lễ Rôma, linh mục cầu nguyện những điều sau:

Tuy Chúa không cần chúng con ca tụng,
nhưng việc chúng con cảm tạ Chúa
lại là một hồng ân Chúa ban,
vì những lời chúng con ca tụng chẳng thêm gì cho Chúa,
nhưng đem lại cho chúng con ơn cứu độ...

Những lời này nói về ân sủng của Thiên Chúa, món quà được ban cho chúng ta cách nhưng không, là điều thúc đẩy chúng ta cảm tạ và thờ phượng Ngài, biến đổi chúng ta nên giống Chúa Giêsu Kitô, giúp chúng ta tìm kiếm ơn tha thứ và lãnh nhận ơn ấy khi chúng ta phạm tội, và thôi thúc chúng ta ra đi và làm chứng cho Đức Kitô trong thế gian.

A) Lễ Tạ On và Phụng Thờ

30. Đã được thánh hóa nhờ hồng ân Thánh Thể và tràn đầy đức tin, đức cậy và đức mến, các tín hữu được mời gọi đáp lại hồng ân này. Thật vậy, việc chúng ta tạ ơn Chúa về tất cả những gì Ngài đã ban cho chúng ta là điều tất nhiên. Làm sao tôi có thể đáp đền ơn Chúa về tất cả những điều tốt lành Ngài đã làm cho tôi? *Tôi sẽ nâng chén cứu độ và kêu cầu danh Chúa* (Tv 116,12). Từ “Thánh Thể” có nghĩa đen là “tạ ơn”. Ngay cả cách cảm tạ của chúng ta cũng đến từ Thiên Chúa, vì chúng ta làm như vậy là tuân theo mệnh lệnh của Chúa: *Các con hãy làm việc này để nhớ đến Thầy* (Lc 22:19).

31. Công Đồng Vaticanô II dạy rằng, để tạ ơn đúng cách trong việc cử hành Thánh Lễ, chúng ta phải “tham dự cách trọn vẹn, có ý thức và tích cực vào việc cử hành phụng vụ”.⁴⁴ Chúng ta cần ý thức về hồng ân mà chúng ta đã nhận được, một món quà không gì khác hơn là chính Chúa trong hành động tự hiến của Người. Chúng ta trở nên ý thức về hồng ân này khi tích cực tham gia vào mọi phần của phụng vụ, để cho Thiên Chúa nói với chúng ta qua lời nói, hành động, cử chỉ, và ngay cả những lúc thinh lặng. Chúng ta tham dự một cách tích cực và có ý thức bằng cách tập trung hoàn toàn vào những lời được đọc trong kinh nguyện và Thánh Kinh, ngay cả khi chúng ta đã nghe chúng hàng trăm lần trước đó. Chúng ta cũng làm như vậy bằng cách lắng nghe bài giảng và suy niệm về cách Chúa có thể nói với chúng ta qua thừa tác viên có chức Thánh của Ngài. Chúng ta tích cực cảm tạ khi chúng ta tham gia ca hát và trong các câu đối đáp; khi chúng ta quỳ, đứng và ngồi; và khi chúng ta chú ý đến các mùa phụng vụ, qua đó toàn thể lịch sử về những gì Thiên Chúa đã làm cho chúng ta, trong và qua Con của Ngài, được mặc khải cho chúng ta.

32. Lòng biết ơn thôi thúc chúng ta cảm tạ và tôn thờ Thiên Chúa khi cử hành Bí tích Thánh Thể cần được nuôi dưỡng và phong phú hóa bởi vẻ đẹp của chính hành động phụng vụ. Các giám mục và linh mục có nhiệm vụ đặc biệt bảo đảm rằng Thánh Lễ được cử hành cách nào phù hợp với sự thánh thiêng của những gì đang diễn ra. Như Đức Thánh Cha Phanxicô gần đây đã viết thư cho các giám mục trên thế giới, “Tôi yêu cầu các chư huynh hãy thận trọng trong việc bảo đảm rằng mọi phụng vụ được cử hành trang trọng và trung thành với các sách phụng vụ được ban hành sau Công đồng Vaticanô II, không có những hành vi sai lệch dễ trở thành lạm dụng”.⁴⁵ Các linh mục chủ tế Thánh Lễ cần phải có sự hiểu biết trong cầu nguyện về các sách phụng vụ, cũng như các ngày lễ và các mùa lễ, cùng trung thành với các bản văn và luật chữ do Hội Thánh thiết lập.⁴⁶ Làm như vậy, họ sẽ dẫn dắt dân chúng cách sâu xa và

⁴⁴ Second Vatican Council, *Sacrosanctum concilium*, no. 14; see also *Code of Canon Law*, cc. 835 §4 and 837 §2 and *Code of Canons of the Eastern Churches*, c. 673.

⁴⁵ Pope Francis, Letter to the Bishops of The Whole World, That Accompanies the Apostolic Letter *Motu Proprio Data* “*Traditionis Custodes*,” July 16, 2021.

⁴⁶ *Code of Canon Law*, c. 846 §1; *Code of Canons of the Eastern Churches*, c. 668 §2.

tôn kính hơn vào cuộc trao đổi vốn là cuộc đối thoại của Chúa Cha và Chúa Con trong Chúa Thánh Thần.⁴⁷

33. Lòng biết ơn của chúng ta cũng được thể hiện qua việc chúng ta châu Minh Thánh Chúa ngoài Thánh Lễ, những hình thức thờ phượng này đều liên quan đến bản chất của việc cử hành Thánh Thể.

Trong Bí tích Thánh Thể, Con Thiên Chúa đến gặp gỡ chúng ta và mong muốn được trở nên một với chúng ta; Việc châu Thánh Thể chỉ đơn thuần là hệ quả tự nhiên của việc cử hành Thánh Lễ. Rước nhận Thánh Thể nghĩa là tôn thờ Người, Đấng mà chúng ta lãnh nhận. Chỉ bằng cách này, chúng ta mới trở nên một với Người, và được nếm trước vẻ đẹp của phụng vụ trên trời.⁴⁸

Chúng tôi vui mừng về số tín hữu cầu nguyện trong khi châu Thánh Thể càng ngày càng gia tăng, một minh chứng của đức tin vào sự Hiện Diện Thật của Chúa trong Bí tích Thánh Thể. Chúng tôi khuyến khích lòng sùng kính này là điều giúp tất cả chúng ta được hình thành bởi tình yêu tự hiến mà chúng ta nhìn thấy trong món quà chính Minh của Chúa trong Bí tích Thánh Thể. (Mẹ) Thánh Têrêxa thành Calcutta đã từng nói: “Khi bạn nhìn lên cây Thánh Giá, bạn hiểu lúc đó Chúa Giêsu yêu bạn nhiều như thế nào. Khi bạn nhìn lên Minh Thánh, bạn hiểu Chúa Giêsu yêu bạn như thế nào lúc này.”

B) Sự biến đổi trong Đức Kitô

34. Người được chia sẻ cách xứng đáng trong Bí tích Thánh Thể càng ngày càng được giúp đỡ để sống luật yêu thương mới do Đức Kitô ban cho, chính vì Đức Kitô đã thông ban chính mình trong bí tích Bàn Thờ. Nền tảng của sự biến đổi cá nhân và luân lý của chúng ta là sự hiệp thông với chính Người, là sự hiệp thông mà Đức Kitô thiết lập trong Bí tích Rửa tội và đào sâu trong Bí tích Thánh Thể. Trong việc cử hành Thánh Lễ, chúng ta được cho thấy tình yêu thực sự là gì, và chúng ta nhận được ân sủng giúp chúng ta có thể noi gương tình yêu mà Đức Kitô đã bày tỏ cho chúng ta. Thánh Gioan Phaolô II lưu ý rằng đời sống luân lý của Kitô hữu phát xuất từ và được nuôi dưỡng bởi “nguồn thánh khiết vô tận và việc tôn vinh Thiên Chúa” được tìm thấy trong các bí tích, đặc biệt là Bí tích Thánh Thể: “nhờ thông phần vào hy tế Thánh Giá, Kitô hữu dự phần vào tình yêu tự hiến của Đức Kitô cùng được trang bị và cam kết sống đức ái này trong mọi suy nghĩ và việc làm của mình.”⁴⁹

35. Sự biến đổi cá nhân và luân lý được duy trì bởi Bí tích Thánh Thể vươn đến mọi lãnh vực của đời sống con người. Tình yêu của Đức Kitô có thể thấm nhuần tất cả các mối quan hệ của chúng ta: với gia đình, bạn bè và những người lân cận của chúng ta. Nó cũng có thể định hình lại cuộc sống của toàn thể xã hội chúng ta. Mọi quan hệ của chúng ta với Đức Kitô không bị giới hạn trong phạm vi riêng tư; nó không dành cho một mình chúng ta. Chính sự liên đới hay sự hiệp thông trong tình yêu tự hiến của Đức Kitô đã tạo nên Hội Thánh và khiến chúng ta trở thành chi thể của Hội Thánh truyền cho chúng ta phải vượt ra ngoài cộng đồng đức tin hữu hình để đi đến với tất cả mọi người mà chúng ta có nhiệm vụ yêu thương bằng chính tình yêu đã tạo nên sự hiệp thông của chúng ta với Chúa. Ngược lại, nếu chúng ta không yêu thương tất cả mọi người theo cách này, thì sự hiệp thông của chúng ta với Chúa sẽ bị suy giảm hoặc thậm chí mâu thuẫn. Tình yêu này đặc biệt mở rộng và “ưu tiên” cho những người nghèo và những người dễ bị tổn thương nhất. Tất cả chúng ta cần phải kiên định trong việc đem tình yêu của Đức Kitô không chỉ đến đời sống cá nhân của chúng ta, mà còn đến mọi chiều kích của đời sống công cộng của chúng ta.

36. Đặc biệt, vai trò của giáo dân là biến đổi các mối quan hệ xã hội cho phù hợp với tình yêu của Đức Kitô, được thực hiện một cách cụ thể bằng những hành động và việc làm vì lợi ích khách quan chung. Giáo dân, “ý thức về lời mời gọi nên thánh nhờ ơn gọi khi Rửa Tội của họ, phải hoạt động như men trong bột để xây dựng một thành phố trần thế phù hợp với dự định của Thiên Chúa. [Sự phù hợp] giữa

⁴⁷ See <https://www.usccb.org/prayer-and-worship/the-mass/frequently-asked-questions/ars-celebrandi>.

⁴⁸ Pope Benedict XVI, *Sacramentum Caritatis*, no. 66.

⁴⁹ Pope John Paul II, *Veritatis Splendor*, no. 107.

đức tin và đời sống trong lãnh vực chính trị, kinh tế và xã hội đòi hỏi sự đào luyện lương tâm, nghĩa là hiểu biết học thuyết xã hội của Hội Thánh.”⁵⁰ Những giáo dân thực thi một số hình thức quyền hành công cộng có trách nhiệm đặc biệt là phải đào luyện lương tâm của họ cho phù hợp với đức tin của Hội Thánh và luật luân lý, và phục vụ gia đình nhân loại bằng cách duy trì sự sống và phẩm giá con người.

37. Sách Giáo lý của Hội thánh Công giáo nhắc nhở chúng ta rằng “Bí tích Thánh Thể đòi buộc dần thân cho người nghèo. Để lãnh nhận trong chân lý Minh và Máu của Đức Kitô bị nộp vì chúng ta, chúng ta phải nhận ra Đức Kitô trong những kẻ nghèo nhất, là các anh em của Người”.⁵¹ Khi giảng về Mt 25, Thánh Gioan Kim Khẩu đã nhận xét: “Bạn có muốn tôn vinh Minh Thánh Chúa ư? Đừng phớt lờ Người khi Người đang trần trụi. Đừng tỏ lòng tôn kính Người trong đền thờ đầy lụa là rồi bỏ mặc Người ở bên ngoài, nơi Người phải chịu trần truồng lạnh lẽo. Đáng đã nói: ‘*Đây là Minh Thầy*’ cũng chính là Đáng đã nói: *Các người thấy Ta đói và các người đã không cho Ta ăn.*”⁵² Thánh Têrêxa thành Calcutta là một tấm gương nổi bật trong thời gian gần đây về việc học cách nhận biết Đức Kitô trong những người nghèo. Chính đức tin sâu xa của Mẹ vào Bí tích Thánh Thể và việc Mẹ rước lễ đã thúc đẩy Mẹ yêu thương chăm sóc cho những người nghèo nhất trong số những người nghèo, và dần thân cho sự thánh thiêng của tất cả sự sống con người. Khi nhìn thấy khuôn mặt của Đức Kitô trong Bí tích Thánh Thể, Mẹ đã học cách nhận ra khuôn mặt của Người trong những người nghèo khổ và đau khổ. Mẹ Têrêxa được cho là đã khẳng định: “Chúng ta phải cầu xin Chúa Giêsu ban cho chúng ta sự dịu dàng đó của Bí tích Thánh Thể. Trừ khi chúng ta tin và nhìn thấy Chúa Giêsu dưới hình bánh trên bàn thờ, chúng ta sẽ không thể nhìn thấy Người nguy trang trong sự đau buồn của người nghèo.”

38. Đức Thánh Cha Phanxicô đã cảnh báo chúng ta rằng, trong “nền văn hóa vứt bỏ” của chúng ta, chúng ta cần chống lại khuynh hướng coi mọi người như “đồ dùng một lần”: “Đường như một số thành phần trong gia đình nhân loại của chúng ta có thể sẵn sàng bị hy sinh cho lợi ích của những người khác được coi là đáng được hưởng một cuộc sống vô tư. Cuối cùng, con người không còn được coi là có giá trị tối quan trọng để được chăm sóc và tôn trọng nữa, đặc biệt là khi họ nghèo khó và tàn tật, ‘chưa có ích lợi’ – như người chưa sinh ra, hoặc ‘không còn cần thiết nữa’ – như người già.”⁵³ Là Kitô hữu, chúng ta có trách nhiệm cổ võ sự sống và phẩm giá của con người, yêu thương và bảo vệ những người dễ bị tổn thương nhất ở giữa chúng ta: những người chưa sinh ra, những người di cư và tị nạn, những nạn nhân của bất công về chủng tộc, những người bệnh tật và già cả.

39. Công đồng Vaticanô II nhấn mạnh tầm quan trọng của thái độ việc tôn kính đối với con người. “Mọi người phải coi mọi người lân cận của mình như một cái tôi khác của mình, không có luật trừ, trước hết phải kể đến mạng sống của họ và những phương tiện cần thiết để sống nó một cách có phẩm giá, ngõ hầu không bắt chước người phú hộ không quan tâm đến người nghèo Lazarô.”⁵⁴ Công đồng tiếp tục nói rằng

bất cứ điều gì trái ngược với chính sự sống, chẳng hạn như bất cứ hình thức giết người, diệt chủng, phá thai nào, giết chết em dị tật hay cố ý tự hủy hoại thân thể, bất kỳ điều gì vi phạm sự toàn vẹn của con người, chẳng hạn như cắt xẻo, hành hạ về thể xác hoặc tinh thần, cưỡng bức chính ý chí; bất cứ điều gì xúc phạm đến phẩm giá con người, chẳng hạn như điều kiện sống thấp kém, tùy tiện giam cầm, trục xuất, bắt làm nô lệ, mại dâm, buôn bán phụ nữ và trẻ em; cũng như những điều kiện làm việc ô nhục, nơi con người bị coi là công cụ đơn thuần để kiếm lợi, thay vì là những người tự do và có trách nhiệm; tất cả những điều này và những điều tương tự khác như

⁵⁰ V General Conference of the Bishops of Latin America and the Caribbean, *The Aparecida Document*, no. 505; see also *Code of Canon Law*, cc. 225 §2 and 227 and *Code of Canons of the Eastern Churches*, cc. 401–402 and 406.

⁵¹ *Catechism of the Catholic Church*, no. 1397.

⁵² St. John Chrysostom, *Homilies on the Gospel of Matthew*, 50, 3–4: PG 58, 508–509, as cited by Pope John Paul II in *Dies Domini*, no. 71.

⁵³ Pope Francis, *Fratelli Tutti*, no. 18.

⁵⁴ Second Vatican Council, *Gaudium et Spes*, no. 27

chúng thực sự là những điều bi ố. Chúng đầu độc xã hội loài người, nhưng chúng làm thiệt hại cho những người thực hành chúng hơn là những người bị tổn thương.⁵⁵

40. Như chúng ta được Thánh Thể thúc đẩy để nghe tiếng kêu của người nghèo, và đáp lại trong tình yêu, chúng ta cũng được mời gọi để nghe tiếng kêu của trái đất và, tương tự như vậy, hãy đáp lại bằng sự quan tâm yêu thương.⁵⁶ Đức Phanxicô, cũng như Đức Bênêđictô XVI trước ngài, đã vạch ra một cách hùng hồn mối liên hệ giữa việc cử hành Thánh Thể và việc quan tâm đến môi trường.⁵⁷ Mọi thụ tạo đều tôn vinh Thiên Chúa, và hành trình hướng tới việc thần hóa, tiến đến việc kết hợp với Đấng Tạo Hóa.

41. Chúng ta mong chờ ngày mà tất cả những tẻ nạn như vậy sẽ bị loại bỏ, khi Nước Thiên Chúa được thiết lập một cách sung mãn. Khi ấy, sẽ có *trời mới, đất mới*, và cộng đồng nhân loại sẽ ở trong một *Giêrusalem mới*, nơi đó chính Thiên Chúa sẽ ở với Dân Ngài (Kh 21: 1–3). Không ai phải chịu cảnh nghèo đói, bất công hay bạo lực. Chúng ta sẽ có thể nhìn thấy nhau như Chúa nhìn thấy chúng ta, mà không có bất kỳ sự biến dạng nào gây ra bởi tội lỗi hoặc bởi cấu trúc của tội lỗi như phân biệt chủng tộc hoặc các biểu hiện khác nhau của nền văn hóa vứt bỏ. Không ai được coi là “dùng một lần”. Chúng ta sẽ có thể yêu thương nhau phản ánh cách Chúa yêu thương chúng ta.

42. Trong khi tất cả đều quá rõ ràng rằng trong thế giới hiện tại của chúng ta, Nước Trời chưa được thiết lập hoàn toàn, nhưng sự hiệp thông của chúng ta với Chúa cho thấy rằng Nước Thiên Chúa không chỉ đơn thuần là điều chúng ta chờ đợi vào ngày tận thế. Nước Trời đã hiện diện, nếu không muốn nói là trong viên mãn: “Nước Trời đã đến trong con người của Đức Kitô và phát triển cách Mầu Nhiệm trong lòng những người được kết hợp với Người,”⁵⁸ cho đến lúc hoàn thành khi Người lại đến trong vinh quang. Mầu nhiệm Nước Trời vẫn hiện diện trong Hội Thánh vì Hội Thánh được kết hợp với Đức Kitô như các chi thể của một Thân Thể với Đầu của mình. Trong sự hiệp thông là Hội Thánh, “Nước thiên đàng, Triều đại Thiên Chúa, đã hiện hữu và sẽ được hoàn thành trong ngày sau hết.”⁵⁹

43. Thiên Chúa đã không chỉ kêu gọi chúng ta ra khỏi sự thờ ơ tội lỗi để làm bất cứ điều gì có thể ngõ hầu góp phần vào việc trị đến của Nước Trời; qua Đức Kitô, Ngài đã ban cho chúng ta ân sủng mà chúng ta cần để làm điều này. *Bản Tóm lược Học thuyết Xã hội của Giáo hội Công giáo* giải thích:

Những người đã được tình thương Thiên Chúa “đổi mới” có thể thay đổi các luật lệ và phẩm chất của các mối quan hệ, thậm chí chuyển biến cả các cấu trúc xã hội. Họ trở thành người có khả năng đem hoà bình đến nơi xung đột, gây dựng và nuôi dưỡng các mối tương quan huynh đệ ở nơi có hận thù, đi tìm công lý ở nơi còn đầy cảnh người bóc lột người. Chỉ có tình thương mới có khả năng thay đổi tận gốc những mối quan hệ đang có giữa con người với nhau.⁶⁰

C) Hoán Cải

44. Đức Kitô bắt đầu sứ vụ công khai của Người bằng cách kêu gọi mọi người ăn năn và hoán cải: *Hãy ăn năn và tin vào Tin Mừng* (Mc 1:15; x. Mt 4:17). Như vậy, thật phù hợp khi ở đầu mỗi Thánh Lễ, chúng ta được mời gọi nhìn nhận tội lỗi của mình để chuẩn bị cử hành các mầu nhiệm thánh. Chúng ta thú nhận rằng mình đã phạm tội, và chúng ta cầu xin lòng thương xót của Chúa. Điều này là cần thiết vì tất cả chúng ta đều là kẻ có tội và đôi khi không sống đúng với ơn gọi làm môn đệ của Chúa Giêsu và những lời hứa trong Bí tích Rửa Tội của chúng ta. Chúng ta cần liên tục chú ý đến lời mời gọi hoán cải của Đức Kitô. Chúng ta tin cậy vào lòng thương xót của Người, lòng thương xót mà chúng ta thấy trong thân xác Người đã tan nát vì chúng ta và máu Người đã đổ ra cho chúng ta để tha tội chúng ta. Chúng ta

⁵⁵ Second Vatican Council, *Gaudium et Spes*, no. 27.

⁵⁶ Pope Francis, *Laudato Si'*, no. 49.

⁵⁷ Pope Francis, *Laudato Si'*, no. 236; Pope Benedict XVI, *Sacramentum Caritatis*, no. 92.

⁵⁸ *Catechism of the Catholic Church*, no. 865.

⁵⁹ *Catechism of the Catholic Church*, no. 865.

⁶⁰ *Compendium of the Social Doctrine of the Church*, no. 4.

phải đến gần Chúa với tấm lòng khiêm nhường và thống hối, cùng chân thành thưa rằng: “Lạy Chúa, con chẳng đáng Chúa ngự vào nhà con, nhưng xin Chúa phán một lời thì linh hồn con sẽ lành mạnh”.

45. Trong khi tất cả những thất bại của chúng ta trong việc làm điều gì là đúng đều làm tổn thương sự hiệp thông của chúng ta với Thiên Chúa và với nhau, chúng có nhiều loại khác nhau, phản ánh mức độ nghiêm trọng khác nhau. Điều này đưa chúng ta đến sự phân biệt giữa tội nhẹ và tội trọng. Tội nhẹ là những tội và lỗi lầm hàng ngày, mặc dù chúng phản ánh một mức độ ích kỷ, nhưng không phá vỡ giao ước với Thiên Chúa. Chúng không tước mất tình bạn với Thiên Chúa hoặc ơn thánh hóa của kẻ phạm tội.⁶¹ Không nên coi thường tội nhẹ, nhưng chúng không hủy bỏ sự hiệp thông vì chúng không phá hủy nguyên tố của sự sống của Thiên Chúa ở trong chúng ta. Thật ra, việc rước Thánh Thể củng cố đức ái của chúng ta và xóa sạch các tội nhẹ, đồng thời cũng giúp chúng ta tránh được những tội trọng hơn.⁶² Đức Thánh Cha Phanxicô đã làm cho chúng ta chú ý đến tính chất thần dược này của Bí tích Thánh Thể khi ngài vạch ra rằng Bí tích này “không phải là phần thưởng cho những người hoàn hảo nhưng là liều thuốc mạnh mẽ và sự nuôi dưỡng cho những người yếu đuối.”⁶³ Ngài cũng cảnh báo chúng ta chống lại sai lầm của phái Pelagiô là quên mất việc thường xuyên cầu ân sủng và nghĩ rằng việc sống một cuộc sống thánh thiện lệ thuộc vào sức mạnh ý chí của chúng ta.⁶⁴

46. Tuy nhiên, có một số tội phá vỡ sự hiệp thông mà chúng ta chia sẻ với Thiên Chúa và Hội Thánh, và làm có cho sự xúc phạm nghiêm trọng đến phẩm giá con người. Chúng được gọi là tội nặng, hay tội trọng (x. 1 Ga 5: 16–17). Người ta phạm một tội trọng bằng cách tự do, cố ý và sẵn sàng chọn làm điều gì đó liên quan đến vấn đề nghiêm trọng và trái với đức bác ái, trái với tình yêu của Thiên Chúa và tha nhân.⁶⁵

47. Một người không được cử hành Thánh Lễ hay Rước Lễ trong tình trạng tội trọng mà chưa tìm đến Bí Tích Hòa Giải và được tha tội.⁶⁶ Như Hội Thánh đã dạy một cách chắc chắn, một người Rước Lễ trong tình trạng tội trọng, không những không nhận được ân sủng mà bí tích truyền đạt; người ấy phạm tội phạm thánh vì không bày tỏ lòng tôn kính dành cho Mình và Máu Thánh của Đức Kitô. Thánh Phaolô cảnh cáo chúng ta rằng *ai ăn bánh hay uống chén của Chúa cách bất xứng, sẽ phạm tội với Mình và Máu Chúa. Một người phải tự xét mình, rồi mới ăn bánh và uống chén này. Ai ăn và uống mà không phân biệt được Thân Thể Chúa, là ăn và uống án phạt mình.* (1 Cor 11: 27–29). Việc rước Mình và Máu Đức Kitô trong tình trạng tội trọng là một sự mâu thuẫn. Người nào, bằng hành động của chính mình, đã làm tan vỡ sự hiệp thông với Đức Kitô và Hội Thánh của Người nhưng lại rước Mình Thánh Chúa, thì hành động không mạch lạc, vừa công bố và từ chối sự hiệp thông cùng một lúc. Như thế, nó là một dấu chỉ mâu thuẫn, một lời nói dối – nó diễn tả một sự hiệp thông mà trên thực tế đã bị tan vỡ.

48. Chúng ta cũng cần ghi nhớ rằng “việc cử hành Bí tích Thánh Thể giả định rằng đã có sẵn một sự hiệp thông, một sự hiệp thông tìm cách củng cố và đưa đến sự hoàn thiện”.⁶⁷ Bí tích Thánh Thể là bí tích của sự hiệp thông Hội Thánh, vì nó vừa biểu thị và vừa tác động một cách trọn vẹn nhất vào sự hiệp thông với Đức Kitô đã được bắt đầu từ Bí tích Rửa Tội. Điều này bao gồm sự hiệp thông trong “chiều kích hữu hình, bao gồm sự hiệp thông trong giáo huấn của các Tông đồ, trong các bí tích và trong trật tự phẩm trật của Hội Thánh.”⁶⁸ Cũng vậy, việc rước lễ đòi hỏi sự hiệp thông của một người với Hội Thánh

⁶¹ See *Catechism of the Catholic Church*, no. 1863.

⁶² *Catechism of the Catholic Church*, nos. 1394 and 1395, citing Council of Trent: The Eucharist “is a remedy to free us from our daily faults and to preserve us from mortal sin,” Session 13, *Decree on the Sacrament of the Eucharist*, ch. 2.

⁶³ Pope Francis, *Evangelii Gaudium*, no. 47.

⁶⁴ Pope Francis, *Gaudete et Exsultate*, nos. 48–62.

⁶⁵ St. Thomas Aquinas, *Summa Theologiae* I–II, q. 88, art. 2.

⁶⁶ See *Code of Canon Law*, c. 916; *Code of Canons of the Eastern Churches*, c. 712. The exception to this rule is a situation in which the person has both a grave reason to receive and no opportunity to confess; however, the person is obligated to make an act of perfect contrition and to resolve to confess at the earliest opportunity.

⁶⁷ Pope John Paul II, *Ecclesia de Eucharistia*, no. 35.

⁶⁸ Pope John Paul II, *Ecclesia de Eucharistia*, no. 35; see also *Code of Canon Law*, c. 205 and *Code of Canons of the Eastern Churches*, c. 8.

trong chiều kích hữu hình này. Chúng tôi nhắc lại những gì các Giám mục Hoa Kỳ đã tuyên bố vào năm 2006:

Tuy nhiên, nếu một người Công giáo trong đời sống cá nhân hoặc nghề nghiệp của mình cố ý và ngoan cố chối bỏ các giáo lý đã được xác định của Hội Thánh, hoặc cố ý và ngoan cố từ chối giáo huấn dứt khoát của Hội Thánh về các vấn đề luân lý, thì người đó sẽ giảm thiểu cách nghiêm trọng sự hiệp thông của mình với Hội Thánh. Việc rước lễ trong hoàn cảnh như vậy không phù hợp với bản chất của việc cử hành Thánh Thể, vì vậy người đó phải kiêng chế.⁶⁹

Rước Lễ trong hoàn cảnh như vậy cũng dễ làm gương mù cho người khác, làm suy yếu quyết tâm trung thành với các đòi hỏi của Tin Mừng của họ.⁷⁰

49. Do đó, sự hiệp thông của một người với Đức Kitô và Hội Thánh của Người bao hàm cả “sự hiệp thông vô hình” (ở trong tình trạng ân sủng) và “sự hiệp thông hữu hình” của một người. Thánh Gioan Phaolô II giải thích:

Phán quyết về tình trạng ân sủng của một người chỉ thuộc quyền của người liên hệ, vì đó là một vấn đề về xem xét của lương tâm của một người. Tuy nhiên, trong trường hợp một hành vi bên ngoài vi phạm nghiêm trọng, công khai và liên tục luật luân lý, Hội Thánh trong quan tâm mục vụ về trật tự cộng đồng và vì lòng tôn kính Bí tích, không thể không cảm thấy trực tiếp liên hệ. Tình trạng mâu thuẫn luân lý công khai này đã được đề cập đến trong Giáo Luật về việc từ chối không cho rước lễ những ai “tở tường ngoan cố ở trong tình trạng tội trọng”.⁷¹

Giám mục giáo phận có trách nhiệm đặc biệt là làm việc để khắc phục các tình cảnh liên quan đến các hành động công khai trái ngược với sự hiệp thông hữu hình của Hội Thánh và luật luân lý. Thật vậy, ngài phải bảo vệ sự toàn vẹn của bí tích, sự hiệp thông hữu hình của Hội Thánh, và việc cứu rỗi các linh hồn.

50. Trước khi rước lễ, chúng ta phải xét mình kỹ lưỡng hầu bảo đảm rằng mình được chuẩn bị thích đáng để rước Mình và Máu Chúa.⁷² Nếu chúng ta nhận thấy rằng mình đã làm vỡ sự hiệp thông với Đức Kitô và Hội Thánh của Người, thì chúng ta không được chuẩn bị thích đáng để rước nhận Thánh Thể. Tuy nhiên, chúng ta không nên tuyệt vọng, vì Chúa trong lòng nhân từ đã ban cho chúng ta một phương thuốc. Người yêu thương chúng ta và vô cùng mong muốn tha thứ cho chúng ta và phục hồi sự hiệp thông của chúng ta với Người. Vào đêm Phục Sinh đầu tiên, Chúa Giêsu Phục Sinh đã ban cho các tông đồ và những người kế vị các ngài quyền năng để tha tội và hòa giải tội nhân với Hội Thánh. Người ban Bí tích Thống hối và Hoà giải cho Hội Thánh khi Người thổi hơi trên các tông đồ và nói với các ngài: *Hãy nhận lấy Thánh Thần. Các con tha tội cho ai thì người ấy được tha, các con cầm buộc ai thì người ấy bị cầm buộc* (Ga 20: 22–23). Bất cứ khi nào chúng ta phạm tội, chúng ta có cơ hội tuyệt vời này để được đổi mới và củng cố bởi ân sủng của Thiên Chúa. Nếu chúng ta đã phạm tội trọng, Bí tích cung cấp cho chúng ta cơ hội để phục hồi ơn thánh hóa và được khôi phục để hiệp thông trọn vẹn với Thiên Chúa và Hội Thánh. Tất cả các Bí tích đòi hỏi chúng ta như hối nhân là chúng ta phải ăn năn tội, dốc lòng chừa, xưng tội của mình, lãnh nhận bí tích tha tội, và làm việc đền tội đã được chỉ định. Chúng tôi

⁶⁹ USCCB, “*Happy Are Those Who Are Called to His Supper*”: *On Preparing To Receive Christ Worthily in the Eucharist*, p. 11; see *Code of Canon Law*, can. 916: “A person who is conscious of grave sin is not to celebrate Mass or receive the body of the Lord without previous sacramental confession unless there is a grave reason and there is no opportunity to confess; in this case the person is to remember the obligation to make an act of perfect contrition which includes the resolution of confessing as soon as possible.”

⁷⁰ See *Catechism of the Catholic Church*, no. 2284.

⁷¹ Pope John Paul II, *Ecclesia de Eucharistia*, no. 37; see *Code of Canon Law*, can. 915: “Those who have been excommunicated or interdicted after the imposition or declaration of the penalty and others obstinately persevering in manifest grave sin are not to be admitted to holy communion.” Likewise, the *Code of Canons of the Eastern Churches* states that “those who are publicly unworthy are forbidden from receiving the Divine Eucharist” (c. 712).

⁷² For the Church’s teaching on conscience, see Second Vatican Council, *Gaudium et Spes*, no. 16; *Catechism of the Catholic Church*, nos. 1776–1802, Pope John Paul II, *Veritatis Splendor*, nos. 31–34 and 54–64.

khuyến khích tất cả những người Công giáo nên có một sự trân quý được canh tân đối với Bí tích tuyệt hảo này, trong đó chúng ta nhận được ơn tha thứ và bình an của Chúa. Theo lời của Đức Thánh Cha Phanxicô, chúng tôi nói với tất cả những người Công giáo ở đất nước của chúng ta: “Đừng ngại đến với Bí tích Giải tội, nơi anh chị em sẽ gặp Chúa Giêsu, Đấng đã tha thứ cho anh chị em.”⁷³

D) Thức ăn cho cuộc hành trình

51. Cuộc đời của các thánh và các chân phước cho chúng ta thấy tầm quan trọng của Bí tích Thánh Thể trên cuộc hành trình làm môn đệ Chúa Giêsu. Nhiều vị đã làm chứng cho quyền năng của Bí tích Thánh Thể trong cuộc sống của các ngài. Chúng ta thấy những hoa trái của việc Rước Lễ trong đời sống đức tin, đức cậy và đức mến của các ngài. Chính sự kết hợp mật thiết của các ngài với Chúa Giêsu khi Rước Lễ và thường xuyên cầu nguyện trước Mình Thánh Chúa đã nuôi dưỡng và củng cố các ngài trong cuộc hành trình về trời. Các ngài dạy chúng ta rằng “sự lớn lên trong đời sống Kitô hữu cần được nuôi dưỡng bởi sự Hiệp Thông Thánh Thể, tấm bánh cho cuộc hành hương của chúng ta cho đến giây phút lâm chung, khi nó sẽ được ban cho chúng ta dưới dạng của ăn đàng (viaticum).”⁷⁴

52. Chân phước Carlo Acutis, một thiếu niên người Ý, từ trần năm 15 tuổi và được phong chân phước năm 2020, thường nói: “Bí tích Thánh Thể là con đường dẫn tôi lên thiên đàng.”⁷⁵ Chân phước Carlo đạt được sự thánh thiện khi còn rất trẻ vì Thánh Thể là trung tâm của cuộc đời cậu. Cậu dự Thánh Lễ hàng ngày và cầu nguyện mỗi ngày trước Thánh Thể trong giờ chầu. Cậu đã khám phá ra niềm vui của tình bằng hữu với Chúa Giêsu và mang niềm vui đó, niềm vui của Tin Mừng, cho người khác. Cậu là một tông đồ của Bí tích Thánh Thể qua mạng internet. Cậu nói: “Luôn luôn được kết hợp với Đức Kitô: Đây là chương trình của đời tôi.”⁷⁶

53. Cũng vậy, Thánh José Sánchez del Río, một thiếu niên Mỹ Tây Cơ đã tử vì đạo ở tuổi 14 và được phong thánh năm 2016, tràn đầy tình yêu đối với Đức Kitô và Hội Thánh của Người đến nỗi cậu sẵn sàng từ bỏ mạng sống của mình hơn là từ bỏ Đức Kitô và Vương quyền của Người. Trong khi bị cầm tù, Thánh José Sánchez del Río đã có thể rước Mình Thánh Chúa khi Mình Thánh được lén đưa vào phòng giam của cậu cùng với một giỏ thức ăn. Được củng cố bởi của ăn đàng (viaticum) này, cậu có thể chịu đựng được sự tra tấn và trung thành với Đức Kitô khi những kẻ bắt giữ cậu bảo cậu phải chối bỏ đức tin của mình hoặc bị xử tử.⁷⁷ Cậu trả lời những kẻ hành hạ cậu: “Đức tin của tôi không phải để bán.”⁷⁸ Chúng tôi khuyến khích tất cả mọi người, đặc biệt là những người trẻ của chúng ta, để tìm hiểu về cuộc sống của những thanh thiếu niên thánh thiện này. Giữa rất nhiều điều phiền nhiễu trong cuộc sống của chúng ta, Chân phước Carlo và Thánh José Sánchez del Río dạy chúng ta tập trung vào điều quan trọng hơn bất cứ điều gì khác.

54. Có nhiều người đã được thu hút vào Hội Thánh Công Giáo và đã gia nhập Hội Thánh vì họ tin vào sự Hiện Diện Thật của Đức Kitô trong Bí tích Thánh Thể. Vị thánh đầu tiên sinh ra ở Hoa Kỳ của chúng ta, Thánh Elizabeth Ann Seton, là một trong những người trở lại đạo này. Bà được thu hút để gia nhập Hội Thánh Công giáo sau khi chứng kiến sự sùng kính Thánh Thể của những người Công giáo. Bà đã thắc mắc về việc sùng kính đó. Ân sủng của Thiên Chúa đã đưa bà đến với đức tin vào sự Hiện diện Thật. Khi vẫn còn là một người theo Anh Giáo, bà thấy mình đang thờ phượng trong nhà thờ của bà ở New York, nhìn ra cửa sổ đang mở và cầu nguyện với Chúa Giêsu trong nhà tạm cách đó một dãy nhà

⁷³ Pope Francis on Twitter (@Pontifex), 13 December 2013.

⁷⁴ *Catechism of the Catholic Church*, no. 1392.

⁷⁵ See “A Youth of Our Time Captivated by Christ: In Assisi Cardinal Vallini presides on behalf of the Pope over the Beatification of Carlo Acutis,” *L’Osservatore Romano* (16 October 2020).

⁷⁶ See Nicola Gori, *Carlo Acutis: The First Millennial Saint*, trans. Daniel Gallagher (Huntington, Ind.: Our Sunday Visitor, 2021), Introduction.

⁷⁷ See “José Anacleto González Flores and eight Companions—biography,” Vatican News Service (20 November 2005).

⁷⁸ “Postulator Recalls St. Jose Sanchez del Rio Saying ‘My Faith Is Not for Sale,’” *National Catholic Register* (17 October 2016).

trong một nhà thờ Công giáo. Vào đêm sau khi gia nhập Hội Thánh Công giáo và Rước lễ lần đầu, Thánh Elizabeth Ann Seton đã viết trong nhật ký của bà: “Cuối cùng THIÊN CHÚA LÀ CỦA TÔI và TÔI LÀ CỦA NGƯỜI”.⁷⁹ Trong suốt quãng đời còn lại, đức tin sâu xa vào sự phục vụ tiên phong của bà cho Hội Thánh trong đất nước non trẻ của chúng ta đã được nuôi dưỡng bởi Chúa Giêsu Thánh Thể. Trong những năm gần đây, càng ngày càng nhiều Kitô hữu trong nước chúng ta rời bỏ các nhà thờ của họ và trở nên không theo giáo phái nào. Chúng tôi mời những người Công giáo đã rời bỏ Hội Thánh hoặc những người không còn thực hành đức tin trở về nhà. Chúng tôi nhớ các bạn và chúng tôi yêu các bạn. Chúng tôi cầu nguyện rằng Chúa Giêsu sẽ kéo các bạn trở lại với gia đình Công giáo của các bạn, Nhiệm thể của Người, qua Thân Mình Thánh Thể của Người. Chúng tôi lặp lại những lời được cho là của Thánh Têrêxa thành Calcutta: “Một khi bạn hiểu về Bí tích Thánh Thể, bạn không bao giờ có thể rời bỏ Hội Thánh. Không phải vì Hội Thánh không cho phép bạn mà vì trái tim bạn sẽ không cho phép bạn.”

SAI ĐI

56. Đức Bênêđictô XVI đã nhắc nhở chúng ta rằng “tình yêu mà chúng ta cử hành trong bí tích không phải là điều chúng ta có thể giữ cho riêng mình. Tự bản chất của nó, nó đòi hỏi phải được chia sẻ với tất cả mọi người.”⁸⁰ Chúng ta không phải là những người duy nhất cần tình yêu mà Đức Kitô đã bày tỏ cho chúng ta. Chúng ta được mời gọi để giúp phần còn lại của thế giới kinh nghiệm điều đó. “Điều thế giới cần là tình yêu của Thiên Chúa; thế giới cần gặp gỡ Đức Kitô và tin vào Người. Do đó, Bí tích Thánh Thể là nguồn mạch và tột đỉnh không những chỉ của đời sống Hội Thánh, mà còn của sứ vụ Hội Thánh.”⁸¹ Chúa Giêsu được Chúa Cha sai đến để cứu độ thế gian. Ở cuối cuộc cử hành Thánh Lễ, chúng ta, những người đã lãnh nhận Mình và Máu Đức Kitô và đã được tháp nhập sâu xa hơn vào Nhiệm Thể của Người, cũng được sai đi để loan báo Tin Mừng cứu độ cho thế giới: “Hãy ra đi bình an, tôn vinh Chúa bằng đời sống của anh chị em”.

57. Đức Thánh Cha Phanxicô đã nhấn mạnh rằng việc truyền giáo – truyền bá Tin Mừng của Chúa Giêsu Kitô – là một nhiệm vụ của mọi chi thể của Hội Thánh, không chỉ một vài chuyên gia:

Tất cả những người đã được rửa tội, bất kể địa vị của họ trong Hội Thánh hay mức độ giáo huấn về đức tin của họ, đều là những tác nhân của việc Phúc Âm hóa, và sẽ thiếu sót nếu hình dung một kế hoạch Phúc Âm hóa được thực hiện bởi các chuyên gia trong khi các tín hữu còn lại chỉ đơn thuần là những người đón nhận thụ động. Việc Tân Phúc Âm hóa mời gọi sự tham gia cá nhân của mỗi người đã chịu phép Rửa Tội.⁸²

Ngài khuyến khích tất cả chúng ta trở thành môn đệ truyền giáo: “Mỗi Kitô hữu là một nhà truyền giáo trong chừng mực mà họ đã gặp được tình yêu thương của Thiên Chúa trong Đức Kitô Giêsu: chúng ta không còn nói rằng chúng ta là ‘môn đệ’ và ‘nhà truyền giáo’, mà là chúng ta luôn là ‘những môn đệ truyền giáo.’”⁸³ Điều cốt yếu không phải là người ta được đào tạo cao cấp, mà là qua Đức Kitô một người khám phá ra tình yêu mà Thiên Chúa dành cho chúng ta và người ấy mong muốn dẫn người khác đến với cùng một khám phá vui mừng đó: “Bất cứ ai đã thực sự cảm nghiệm được tình yêu cứu độ của Thiên Chúa thì không cần nhiều thời gian hay sự huấn luyện lâu dài để đi ra ngoài và công bố tình yêu đó”.⁸⁴ Tất cả điều cần thiết là một người đã biết đến tình yêu đó – tình yêu được thể hiện một cách ưu việt nhất trong Bí tích Thánh Thể – nói với người khác về điều đó.

⁷⁹ Journal Entry of March 25, 1805, in *The Beauty of the Eucharist: Shaping and Sustaining Our Catholic Identity*, Eds. Rosemary Vaccari Mysel, Andrew J. Vaccari, Peter I. Vaccari. Boston: Pauline Books and Media (2005), p. 6.

⁸⁰ Pope Benedict XVI, *Sacramentum Caritatis*, no. 84.

⁸¹ Pope Francis, *Evangelii Gaudium*, no. 120.

⁸² Pope Francis, *Evangelii Gaudium*, no. 120.

⁸³ Pope Francis, *Evangelii Gaudium*, no. 120.

⁸⁴ Pope Francis, *Evangelii Gaudium*, no. 120.

Tất cả chúng ta đều được mời gọi để cung cấp cho những người khác một chứng từ rõ ràng về tình yêu cứu độ của Chúa, Đấng bắt chắp những bất toàn của chúng ta, đã ban cho chúng ta sự gần gũi của Người, lời của Người và sức mạnh của Người, và mang lại ý nghĩa cho cuộc đời chúng ta. Trong tâm hồn anh chị em, anh chị em biết rằng sống mà không có Người thì hoàn toàn khác; những gì anh chị em đã nhận ra, những gì đã giúp anh chị em sống và cho anh chị em hy vọng, là những gì anh chị em cũng cần phải truyền đạt cho những người khác.⁸⁵

* * * * *

58. Chúng tôi đã đưa ra những suy tư này về đức tin và việc thực hành Thánh Thể của Hội Thánh như một điểm khởi đầu. Có thể nói còn nhiều điều nữa, nhưng điều quan trọng nhất là chúng ta hãy đi sâu hơn nữa bằng đức tin và tình yêu vào Mầu Nhiệm cao cả của các Mầu Nhiệm này. Tất cả chúng ta hãy cầu xin Chúa mời gọi chúng ta bước vào thời kỳ canh tân Thánh Thể, thời kỳ cầu nguyện và suy niệm, của những hành động bác ái và thành tâm sám hối. Chúa ở cùng chúng ta trong Mầu Nhiệm Thánh Thể được cử hành trong các giáo xứ và các họ lễ của chúng ta, trong những thánh đường đẹp đẽ và trong những nhà nguyện nghèo nàn nhất của chúng ta. Người hiện diện và Người đến gần chúng ta, để chúng ta có thể đến gần Người hơn. Chúa rộng lượng cùng chúng ta với ân sủng của Người; và vì vậy, chúng ta, nhờ ân sủng của Người, phải luôn khiêm tốn cầu xin Người ban cho chúng ta những gì chúng ta cần thiết.

59. Đức Kitô Phục Sinh nói với chúng ta, *Ta là Alpha và Omega, là nguyên thủy và cùng đích. Ta sẽ ban cho kẻ khát một món quà từ suối nước ban sự sống* (Kh 21: 6). Thưa anh chị em, chúng ta hãy khát khao Chúa là Đấng đã chịu cơn khát trước vì chúng ta (Ga 19:28). Chúng ta hãy tôn thờ Chúa Giêsu, Đấng luôn ở lại với chúng ta, trên tất cả các bàn thờ của thế giới, và dẫn dắt những người khác đến chia sẻ niềm vui của chúng ta!

⁸⁵ Pope Francis, *Evangelii Gaudium*, no. 121.